

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ M
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số:31/2018/HSST.

Ngày:19-4-2018.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M TỈNH TIỀN GIANG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Long

2. Bà Phan Thị Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Trúc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố M, Tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Bạch - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở TAND thành phố M, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên :Trần Võ Chí C, sinh năm 1997, tại tỉnh Tiền Giang.

- Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 88B, đường Ấp Bắc, Phường 5, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

- Trình độ học vấn: 7/12.

- Nghề nghiệp: Không.

- Cha: Phạm Văn T (Đã chết).

- Mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1972; nghề nghiệp: Không và ngụ cùng địa chỉ bị cáo.

- Anh, chị, em ruột: Không.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự:

+ Ngày 14/5/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố M ra quyết định số 2077/QĐ-UBND đưa vào trường giáo dưỡng số 5 với thời hạn 18 tháng do có hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong ngày 12/02/2015.

+ Ngày 15/9/2016, bị Công an Phường 5, thành phố M ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 141/QĐ-XPHC với mức phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo chưa thực hiện việc nộp phạt.

+ Ngày 13/01/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố M ra quyết định số 06/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; nhưng trong thời gian trên thì Công vẫn tiếp tục sử dụng ma túy.

+ Ngày 18/4/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố M ra quyết định số 23/2017/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Bị cáo đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại :

- Nguyễn Thị S, sinh năm 1966, vắng mặt

Trú tại: số 17/5A khu phố 1, phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Nguyễn Thị X sinh năm 1958, vắng mặt

Trú tại: số 17/3A, khu phố 1, phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Nguyễn Trung Q sinh năm 1997, vắng mặt

Trú tại: số 37/3 đường Lý Thường Kiệt, phường 4, thành phố M, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Võ Chí C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/5/2017, Trần Võ Chí C là người đang có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Trung Q, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú số 37/3, đường Lý Thường Kiệt, Phường 4, thành phố M (chỗ ở: Ấp 4, xã Trung An, thành phố M) đi trộm cắp tài sản thì Q đồng ý tham gia. Để thực hiện ý định, cả hai đi bộ đến trước nhà bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1966, địa chỉ số 17/5A, Khu phố 1, Phường 10, thành phố M. Tại đây, C leo rào vào bên trong, Q đứng ngoài cảnh giới; C lén lút lấy trộm 01 chiếc xe đạp hiệu Martin màu đen của bà S dựng trong sân nhà chuyển ra ngoài cho Q. Ngay sau đó, C tiếp tục leo rào qua nhà bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1958, địa chỉ 17/3A, Khu phố 1, Phường 10, thành phố M (sát nhà bà Sáu) lấy trộm 02 cái bàn inox mặt tròn đường kính 1,2 mét của bà X để ở khu vực phía sau nhà chuyển ra ngoài cho Q.

Sau đó, cả hai đem giấu 01 cái bàn inox tại bụi cây gần đó, sử dụng xe đạp vừa trộm được chở 01 cái bàn inox về nhà thuê trọ của Q tại Ấp 4, xã Trung An, thành phố M rồi quay lại chở cái bàn inox còn lại đem về nhà thuê trọ của Q cất giấu. Sau đó, C sử dụng xe đạp trên chở Q cùng 01 cái bàn inox vừa lấy trộm đem đi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an Phường 10 tuần tra phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản cáo trạng số 14/QĐ-VKS ngày 06/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M đã truy tố bị cáo Trần Võ Chí C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm s khoản 1

Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người tham gia tố tụng khác vật chứng thu giữ cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/5/2017, Trần Võ Chí C là người đang có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản có hành vi trộm 01 chiếc xe đạp hiệu Martin màu đen, và 02 cái bàn inox mặt tròn đường kính 1,2 mét qua định giá có giá trị 01 bàn inox mặt tròn đường kính 1,2 mét trị giá 400.000 đồng, 01 bàn inox mặt tròn đường kính 1,2 mét trị giá 560.000 đồng, 01 xe đạp hiệu Martin màu đen trị giá 200.000 đồng, của bà Nguyễn Thị S và bà Nguyễn Thị X, tổng cộng trị giá 1.160.000 đồng, bị cáo đã bị Công an Phường 5, thành phố M ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa thực hiện việc nộp phạt nay lại tục lấy cắp tài sản của người bị hại. Do đó, có cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm bất hợp pháp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, tạo tâm lý hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Người hại Nguyễn Thị S, Nguyễn Thị X đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với Nguyễn Trung Q có tham gia cùng Trần Võ Chí C trộm cắp tài sản nhưng bản thân Q chưa có tiền án, tiền sự về các tội chiếm đoạt tài sản; tài sản chiếm đoạt lần này dưới 2.000.000 đồng nên Cơ quan điều tra không khởi tố Q về tội “Trộm cắp tài sản” mà chỉ ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên.

4
QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Võ Chí C** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Trần Võ Chí C 01(một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND TPMT;
- Chi cục THADS TPMT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Nguyễn Huỳnh Trường